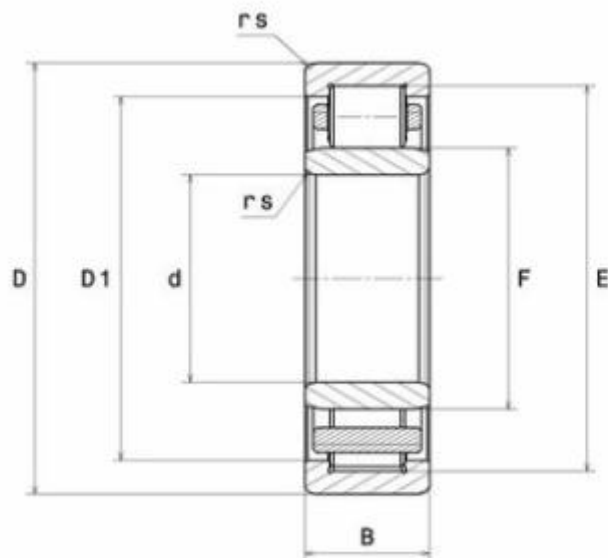


Bạc đạn NTN NU330C4



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	150 mm
D - Đường kính ngoài	320 mm
B - Chiều rộng	65 mm
E - Đường kính con lăn trên	277 mm
F - Đường kính con lăn dưới	193 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	4 mm
r1s - Bán kính góc lượn tối thiểu	4 mm
Khe hở vòng bi	C4
Trọng lượng	25,3 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	735 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	805 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	76 kN
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	2500 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	2100 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	166 mm
da max - Small face shoulder max diameter	190 mm
db min - Min inner ring GO diameter	195 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	304 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa	3 mm
r1a - Bán kính góc lượn tối đa	3 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor